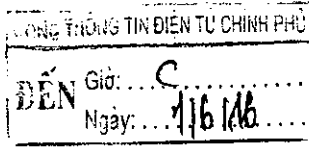


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **897** /QB-TTg

Hà Nội, ngày **27** tháng 5 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chí, quy trình thủ tục công nhận
 xã An toàn khu, vùng An toàn khu**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chí, quy trình thủ tục công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu như sau:

1. Đối tượng

a) Đơn vị hành chính cấp xã (theo địa bàn hiện nay) có các sự kiện lịch sử cách mạng liên quan đến tiêu chí xác định xã An toàn khu.

b) Vùng (gồm các đơn vị hành chính cấp xã theo địa bàn hiện nay ở trong vùng) có các sự kiện lịch sử cách mạng liên quan đến tiêu chí xác định vùng An toàn khu.

2. Tiêu chí xác định xã An toàn khu, vùng An toàn khu

a) Xã An toàn khu phải có 03 trong 05 tiêu chí sau:

- Tiêu chí 1: Được cấp ủy đảng từ Khu ủy, Quân khu ủy trở lên chỉ đạo xây dựng An toàn khu cách mạng (nơi có các điều kiện về địa hình, địa thế, chính trị, quân sự, kinh tế - xã hội, dân cư và bảo đảm an toàn cho các hoạt động lãnh đạo cách mạng của Đảng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ).

- Tiêu chí 2: Nơi ở (nuôi, giấu, giữ bí mật), làm việc và hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong trào cách mạng trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ của các đồng chí cán bộ của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ cấp Khu và Quân khu trở lên.

- Tiêu chí 3: Nơi diễn ra các sự kiện đặc biệt quan trọng, có các quyết sách chiến lược của Đảng mang tính chất bước ngoặt trong các giai đoạn của 02 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ hoặc nơi đóng trụ sở các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ cấp Khu và Quân khu trở lên, trụ sở ngoại giao (Sứ quán, Tổng Lãnh sự quán,...) của nước ngoài, cơ quan Bộ Chỉ huy Mặt trận cấp chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

- Tiêu chí 4: Nơi đóng quân, đào tạo, huấn luyện, tập kết, trung chuyển của các lực lượng vũ trang (quân đội, công an) từ cấp đại đội trở lên; nơi có kho cất trữ lương thực, thực phẩm, vũ khí, khí tài, quân trang, quân dụng,... trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ phục vụ cho Mặt trận cấp chiến dịch hoặc cấp Quân khu trở lên.

- Tiêu chí 5: Nơi có cơ sở và phong trào cách mạng vững mạnh trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ; đồng thời, lực lượng vũ trang của địa phương đã chủ động hoặc phối hợp với lực lượng vũ trang chính quy tổ chức các trận đánh địch để bảo vệ an toàn cho cán bộ, cơ quan, tổ chức của Đảng và Nhà nước đóng trên địa bàn hoặc là nơi đã diễn ra trận đánh thắng lợi quan trọng góp phần tạo ra cục diện chiến trường lợi thế cho cách mạng và kháng chiến tại địa bàn và khu vực lân cận.

b) Vùng An toàn khu phải có đủ 02 tiêu chí sau:

- Tiêu chí 1: Vùng có địa bàn thuộc 01 hoặc một số đơn vị hành chính cấp huyện liền kề của 01 hoặc một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; các đơn vị hành chính cấp xã trong vùng này có cơ sở và phong trào cách mạng vững mạnh trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ.

- Tiêu chí 2: Có từ 30% trở lên số đơn vị hành chính cấp xã trong vùng được công nhận xã An toàn khu, trong đó có đơn vị hành chính cấp xã được phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang hoặc có các Di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia, các công trình di tích lịch sử cách mạng được các tổ chức, cơ quan từ cấp Khu ủy, Quân khu trở lên đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3. Quy trình thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu:

a) Quy trình thủ tục công nhận xã An toàn khu:

Căn cứ các tiêu chí xác định xã An toàn khu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp huyện trực thuộc có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu theo quy trình thủ tục như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ khoa học công nhận xã An toàn khu, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, lập tờ trình kèm theo hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận xã An toàn khu.

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu của Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm theo đúng quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, lập tờ trình (kèm theo hồ sơ) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hội đồng thẩm định cấp huyện có từ 05 đến 07 người, gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các phòng, ban, đoàn thể liên quan thuộc huyện và đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã có hồ sơ đề nghị.

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu của Ủy ban nhân dân cấp huyện bảo đảm theo đúng quy định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ (Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thẩm định), báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, lập tờ trình Thủ tướng Chính phủ (kèm theo hồ sơ), gửi Bộ Nội vụ để tổ chức thẩm định.

- Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bảo đảm theo đúng quy định, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trong trường hợp hồ sơ chưa bảo đảm theo quy định thì trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, các cơ quan nhận hồ sơ phải có văn bản trả lời và hướng dẫn để địa phương, cơ sở biết, thực hiện.

b) Quy trình thủ tục đề nghị công nhận vùng An toàn khu:

- Trường hợp vùng An toàn khu thuộc địa bàn của 01 tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương: Căn cứ tiêu chí xác định vùng An toàn khu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ theo quy định đề nghị công nhận vùng An toàn khu thuộc địa bàn của địa phương, báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, lập tờ trình Thủ tướng Chính phủ (kèm theo hồ sơ), gửi Bộ Nội vụ để tổ chức liên ngành thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trường hợp vùng An toàn khu thuộc địa bàn của một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Căn cứ hồ sơ đề nghị của các địa phương liên quan và tiêu chí xác định vùng An toàn khu, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ, lập tờ trình và danh sách các xã An toàn khu trong vùng (hồ sơ của các địa phương kèm theo) trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trong trường hợp hồ sơ chưa bảo đảm theo quy định thì trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Bộ Nội vụ có văn bản trả lời và hướng dẫn để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh biết, thực hiện.

c) Hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu, gồm có:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu.

- Hồ sơ khoa học của xã An toàn khu, vùng An toàn khu, bao gồm: Phân lý lịch (trong đó nêu rõ tên gọi trước đây và hiện nay của xã, các xã trong vùng; vị trí, diện tích và dân số hiện nay của xã, các xã trong vùng; nêu rõ và phân tích các sự kiện, di tích lịch sử cách mạng, thành tích phục vụ cách mạng được cấp có thẩm quyền ghi nhận,... diễn ra trên địa bàn); bảng tổng hợp các sự kiện, di tích lịch sử cách mạng; các tài liệu, tư liệu, hình ảnh, xác nhận của nhân chứng lịch sử,...

+ Báo cáo tóm tắt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về các xã đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn (biên bản thẩm định hồ sơ của cấp tỉnh và văn bản liên quan kèm theo).

+ Công văn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (gửi kèm theo hồ sơ) gửi Bộ Nội vụ đề nghị thẩm định.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí lập hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan và địa phương liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu của các địa phương, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Đối với các địa phương: Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh (Sở Nội vụ là cơ quan thường trực) để thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu theo đúng tiêu chí, quy trình thủ tục quy định.

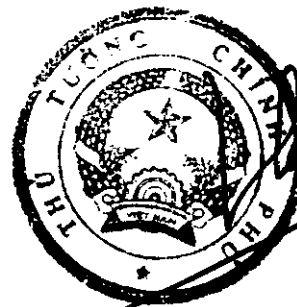
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, V.III (3b). M 180

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc